

Bản án số: **62/2020/HS-ST**
Ngày: 16/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Thanh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Ông Tạ Đăng Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị P Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2020/QĐ-HSST ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần N, sinh năm 1984; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: P803 khu B The Manor, TDP số 5, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H; Có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2020 (Có mặt tại phiên tòa);

Bị hại:

1. Ông Trần Đ, sinh năm 1947; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: P803 khu B The Manor, TDP số 5, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; Nơi ĐKNKTT: P803 khu B The Manor, TDP số 5, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H là bố mẹ đẻ của bị cáo Trần N, cùng có HKTT và ở tại: P803 khu B The Manor, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội mua căn hộ 803 khu B The Manor và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 086368.

Cuối năm 2019, ông Đ và bà H cho con trai là Trần N cùng chị Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 1980, HKTT: Số 203 nhà H2 khu tập thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội – là bạn gái N về ở cùng tại một phòng trong căn hộ nói trên. Trong thời gian N và chị P chung sống cùng nhau, do N hay đập phá tài sản, nhấn tin và có hành vi đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người thân trong gia đình nên hay xảy ra mâu thuẫn, chị P đã bỏ về nhà mẹ đẻ. Khoảng 0h00 phút ngày 22/11/2019, N về nhà tại phòng 803 khu B The Manor, Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nhưng không thấy ai ở nhà nên N đã gọi điện và nhấn tin cho chị P nhưng chị P không trả lời. N sau đó nhấn tin cho chị P nói nếu chị P không nói đang ở đâu thì N sẽ đốt nhà. Do bức tức trong người nên N đã lấy 01 chiếc bật lửa ga và chai rượu Vodka ra đổ vào rèm cửa rồi châm lửa đốt phòng của N đang ở làm cháy rèm cửa và cháy lan nhanh ra phòng làm hư hỏng nhiều tài sản trong phòng. Lúc này, do lửa cháy to nên N chạy ra ngoài và hệ thống báo cháy của tòa nhà báo động nên bảo vệ của tòa nhà đã phát hiện và chữa cháy kịp thời. Hậu quả đám cháy đã gây thiệt hại về tài sản, gồm:

- Thiệt hại tài sản của ông Đ và bà H gồm: 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 9000BTU; 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 12000BTU; 01 khung gỗ cửa sổ kích thước 3,2 x 0,15m; phần sàn gỗ kích thước 2,95 x 0,75m; sơn trong phòng kích thước 4 x 2,95 x 3,7m; 06 ô kính chịu lực 02 lớp kích thước mỗi ô 85cm x 60cm.

- Thiệt hại phần tài sản của N gồm: 01 kết sắt nhãn hiệu Truly; 01 bộ loa âm thanh Sony HT-CT390; 01 kệ gỗ OPalier Model 170-41; 01 tivi Samsung Model: UA40EH5000R; 02 rèm cửa 02 lớp dài 3,2m rộng 1,2m; 01 giường ngủ và đệm nhãn hiệu Incanto kích thước 1,6 x 2m.

Ngày 22/11/2019, ông Trần Đ và bà H có đơn trình báo đề nghị xử lý Trần N theo đúng quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Trần N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Trần N: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XI màu đen số sim: 0913.676.776.

Tại Kết luận định giá tài sản số 503 ngày 18/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 9000BTU bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 3.000.000 đồng; 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 12000BTU bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 4.000.000 đồng; 01 khung gỗ cửa sổ kích thước 3,2 x 0,15m bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 896.000 đồng; Sàn gỗ kích thước 2,95 x 0,75m bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 396.000 đồng; Phần sơn trong phòng kích thước 4 x 2,95 x 3,7m bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 3.315.000 đồng; 06 ô kính chịu lực 02 lớp kích thước mỗi ô 85cm x 60cm bị hư hỏng hoàn toàn giá trị: 1.836.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản của ông Đ và bà H bị thiệt hại: 13.443.000 đồng.

Ngày 17/01/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho ông Trần Đ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XI màu đen số sim: 0913.676.776 theo đề nghị của bị cáo N.

Về phần tài sản bị thiệt hại, ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 02/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Trần N về tội “ Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần N khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần N từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H đều không yêu cầu bồi thường gì dân sự nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những bị hại, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần N khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0 giờ 00 phút ngày 22/11/2019, Trần N đã có hành vi dùng bật lửa đốt rèm trong phòng ngủ làm cháy phòng ở, hủy hoại và làm hư hỏng các tài sản, gồm: 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 9000BTU; 01 cục lạnh điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Daikin 12000BTU; 01 khung gỗ cửa sổ kích thước 3,2 x 0,15m; phần sàn gỗ kích thước 2,95 x 0,75m; sơn trong phòng kích thước 4 x 2,95 x 3,7m; 06 ô kính chịu lực 02 lớp kích thước mỗi ô 85cm x 60cm là tài sản thuộc sở hữu của ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H (là bố mẹ đẻ của bị cáo N) tại phòng 803 khu B The Manor, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là: 13.443.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa P, gây bất bình với quần chúng nhân dân nên cần phải có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung. Do vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Trần N về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Đ và bà Nguyễn Thị H đều không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Không.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trần N là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 12 đến 15 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 38; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần N phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần N 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đ, bà H đều không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Trần N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh